

Kế toán quản trị với việc tăng cường kiểm soát chi phí trong doanh nghiệp

 Ths.NCS Đoàn Thanh Hải*

Nhận: 10/6/2020

Biên tập: 16/6/2020

Duyệt đăng: 26/6/2020

Kế toán quản trị là một trong những công cụ quan trọng trong cung cấp thông tin hữu ích để các nhà quản trị có thể đưa ra các quyết định điều hành hoạt động trong doanh nghiệp, đồng thời kiểm soát chi phí một cách hiệu quả. Trong đó, công cụ chủ yếu để kiểm soát chi phí tại các doanh nghiệp chính là bộ phận Kế toán quản trị chi phí. Bài viết tập trung làm rõ vai trò của Kế toán quản trị chi phí với việc tăng cường kiểm soát chi phí trong các doanh nghiệp là hết sức cần thiết cho các nhà quản trị, trong việc nhận thức và vận dụng Kế toán quản trị chi phí.

Từ khóa: Kế toán quản trị, kiểm soát chi phí

Abstract

Management accounting is one of the important tools in providing useful information for managers to make business management decisions and control costs effectively. In which, the main tool to control costs in enterprises is the cost management accounting department. The paper focuses on clarifying the role of cost management accounting with increasing cost control in enterprises, which is essential for managers to realize and apply cost management accounting..

Keyword: management accounting, cost management accounting

Chi phí là một trong các nội dung mà nhà quản trị cần theo dõi nhằm hoạch định và kiểm soát chi phí, góp phần gia tăng giá trị cũng như nâng cao khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp (DN). Thông tin về chi phí sản xuất - kinh doanh trong DN, có thể là thông tin kế hoạch/thực tế hay phân tích biến động chi phí/dự báo chi phí,... Tất cả các thông tin trong DN được các cấp quản trị phối hợp thu thập và phân tích đầy đủ kịp thời cho nhà quản trị các cấp, trong quá trình điều hành và ra quyết định. Các DN thực hiện thu thập thông tin kế toán chi phí tốt, làm cơ sở để xác định giá bán, phân tích điểm hòa vốn, lập kế hoạch lợi nhuận, dự báo chi phí, kiểm soát chi phí, đưa ra các quyết định thích hợp trong các trường hợp

cụ thể,... đó là thông tin của kế toán quản trị (KTQT) chi phí.

Vì vậy, KTQT chi phí cần xác định đúng, đủ các nguồn lực đã tiêu hao trong quá trình kinh doanh: Làm thế nào để xác định chi phí trong các DN một cách khoa học hợp lý; Xây dựng định mức và lập dự toán chi phí và phân tích chi phí để phục vụ cho yêu cầu kiểm soát chi phí; Nhận diện thông tin. Từ đó, đưa ra các quyết định điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh phù hợp là vấn đề mà các DN quan tâm.

1. Bản chất và vai trò của kế toán quản trị chi phí

1.1. Khái niệm về KTQT chi phí

Luật Kế toán (2015) định nghĩa khái niệm KTQT chi phí là “việc thu thập, xử lý, phân tích và cung

cấp thông tin kinh tế, tài chính theo yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính trong nội bộ đơn vị kế toán”. Thông tin KTQT chi phí thường cụ thể và mang tính chất định lượng, gắn với các hoạt động kinh doanh cụ thể của DN. Theo Khoản 3, Điều 1, Thông tư số 53/2006/TT-BTC, ngày 12/6/2006 của Bộ Tài chính: “KTQT nhằm cung cấp các thông tin về hoạt động nội bộ của DN như: Chi phí của từng bộ phận (trung tâm chi phí), từng công việc, sản phẩm; Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện với kế hoạch về doanh thu, chi phí, lợi nhuận; Quản lý tài sản, vật tư, tiền vốn, công nợ; Phân tích mối quan hệ giữa chi phí với khối lượng và lợi nhuận; Lựa chọn thông tin thích hợp cho các quyết định đầu tư ngắn hạn và dài hạn; Lập dự toán ngân sách sản xuất - kinh doanh,... nhằm phục vụ việc điều hành, kiểm tra và ra quyết định kinh tế”.

Có thể thấy, thông tin chủ yếu nhất mà KTQT chi phí xử lý và cung cấp cho các nhà quản trị là thông tin về chi phí. Chi phí thường xuyên phát sinh, gắn liền với mọi hoạt động và có ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận thu được. Hơn nữa, trên góc độ quản lý, chi phí phần lớn phát sinh trong nội bộ DN, chịu sự chi phối chủ quan của nhà quản trị, do đó kiểm soát và quản lý tốt chi phí là mối quan tâm hàng đầu của nhà quản trị.

* Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Bắc

Có nhiều quan điểm khác nhau về KTQT chi phí được thể hiện trong nhiều nghiên cứu khác nhau. Theo Phạm Thị Thủy (2007), KTQT chi phí là một bộ phận của hệ thống KTQT, nhằm cung cấp thông tin về chi phí để mỗi tổ chức thực hiện chức năng quản trị yếu tố nguồn lực tiêu dùng cho các hoạt động, nhằm xây dựng kế hoạch, kiểm soát, đánh giá hoạt động và ra các quyết định hợp lý.

Theo Nguyễn Hoàn (2012), xác định KTQT chi phí là hệ thống nhằm cung cấp thông tin cụ thể về chi phí phát sinh tại những thời điểm cụ thể, với những đặc điểm và bối cảnh chi tiết, để từ đó có những giải pháp nhằm kiểm soát chi phí.

Hồ Mỹ Hạnh (2013) tiếp cận KTQT chi phí trên góc độ tổ chức cho rằng, hệ thống thông tin KTQT chi phí là việc thu thập các dữ liệu về chi phí và xử lý các dữ liệu này theo một trình tự, để có thể cung cấp thông tin chi phí nhằm xây dựng kế hoạch chi phí, kiểm soát chi phí, từ đó đánh giá các hoạt động và ra quyết định.

Nguyễn Phú Giang (2014) cho rằng, KTQT chi phí là một bộ phận của KTQT chuyên thực hiện việc xử lý và cung cấp thông tin về chi phí, nhằm phục vụ các chức năng của nhà quản trị như hoạch định, tổ chức thực hiện, kiểm tra và ra quyết định. Đào Thúy Hà (2017) cho rằng, KTQT chi phí là một phân hệ của hệ thống KTQT nhằm cung cấp thông tin chi phí phục vụ quản trị tổ chức.

Như vậy, dù chưa có khái niệm thống nhất, nhưng nhìn chung, các tác giả đều cho rằng, KTQT chi phí là một bộ phận của kế toán, nhằm cung cấp các thông tin chi phí cho các nhà quản trị và thực hiện các mục tiêu nhất định trong từng giai đoạn của tổ chức KTQT để mỗi tổ chức thực hiện chức năng quản trị yếu tố nguồn lực tiêu dùng cho các hoạt động, nhằm xây dựng kế hoạch, kiểm soát, đánh giá hoạt động và ra các quyết định hợp lý.

1.2. Vai trò KTQT chi phí với chức năng quản lý

Các chức năng cơ bản của quản trị DN là lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra - đánh giá việc thực hiện kế hoạch và ra quyết định. Để thực hiện tốt các chức năng quản trị DN, nhà quản trị cần phải đưa ra được các quyết định đúng đắn và vai trò của KTQT chi phí chính là nguồn cung cấp thông tin quan trọng cho các nhà quản lý trong quá trình ra quyết định, thể hiện trong các khâu của quá trình quản lý, cụ thể :

* *Trong giai đoạn lập kế hoạch*

KTQT chi phí cụ thể hóa các mục tiêu trong kế hoạch thành các dự toán chi phí sản xuất kinh doanh; cung cấp thông tin về chi phí ước tính để phục vụ cho việc ra quyết định của nhà quản trị, do thông tin mà nhà quản trị cần là linh hoạt, chứ không thể dựa vào chi phí thực tế phát sinh được. Trong giai đoạn này, nhà quản trị cần các thông tin kế toán để lập kế hoạch bán hàng như số lượng sản phẩm tiêu thụ, chi phí bán hàng, chi phí sản xuất, giá bán dự kiến. Bên cạnh đó, thông tin kế toán chi phí còn làm cơ sở xây dựng định mức theo phương pháp lịch sử và dự báo chi phí cho thời kỳ kế hoạch.

Trên cơ sở kế hoạch tiêu thụ, nhà quản trị sẽ lập các kế hoạch khác như kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng nguyên vật liệu, kế hoạch sử dụng lao động,... Các thông tin này một phần do kế toán cung cấp dựa trên các số chi tiết chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ. Các thông tin kế toán chi tiết cung cấp cho việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh là các thông tin có thể lượng hóa được và có độ tin cậy cao cùng với các phương pháp dự báo khác của nhà quản trị, làm cơ sở quan trọng cho việc lập kế hoạch của DN.

* *Trong giai đoạn tổ chức thực hiện*

Nhà quản trị cần có thông tin kế toán để ra các quyết định kinh

doanh đúng đắn trong quá trình điều hành, chỉ đạo thực hiện các quyết định ngắn hạn hay dài hạn, ví dụ như quyết định loại bỏ hay tiếp tục duy trì kinh doanh một bộ phận nào đó; quyết định tự sản xuất hay mua ngoài; phát hiện các hoạt động tồn kém quá nhiều chi phí để thiết kế lại quá trình sản xuất, loại bỏ hoạt động tồn kém chi phí hoặc cải tiến làm cho hoạt động có hiệu quả hơn, ít tốn kém chi phí hơn.

Trong việc tổ chức, nhà quản trị sẽ quyết định cách liên kết tốt nhất giữa tổ chức, con người với các nguồn lực lại với nhau sao cho kế hoạch được thực hiện có hiệu quả nhất. Trong việc điều hành, các nhà quản trị giám sát hoạt động hàng ngày và giữ cho cả tổ chức hoạt động trôi chảy. Yêu cầu của thông tin kế toán là kịp thời, trung thực,... là một trong những công cụ cho nhà quản trị điều hành hoạt động của đơn vị. Thông tin trên số chi tiết chi phí có thể làm cơ sở theo dõi tiến độ chi phí, chi phí thực tế làm cơ sở điều hành hoạt động của đơn vị

* *Trong giai đoạn kiểm tra và đánh giá*

KTQT chi phí cung cấp các báo cáo hoạt động định kỳ so sánh kết quả thực tế với mục tiêu dự kiến về chi phí, doanh thu và lợi nhuận của DN, từ đó làm cơ sở cho việc đánh giá hoạt động quản lý và cung cấp động lực để các nhà quản lý cố gắng thực hiện tốt công việc của mình.

KTQT chi phí còn cung cấp các thông tin thích hợp cho các nhà quản trị, nhằm xây dựng chiến lược cạnh tranh qua việc lập các báo định kỳ và báo cáo đặc biệt. Hơn nữa, các thông tin về chi phí đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc xác định giá bán sản phẩm, đặc biệt trong trường hợp sản xuất theo yêu cầu của khách hàng mà chưa có giá trên thị trường. Trong quá trình kiểm soát, nhà quản trị sẽ so sánh hoạt động thực tiễn với kế hoạch đã thiết lập, thông qua đó chỉ ra ở khâu

nào công việc thực hiện chưa đạt yêu cầu và cần sự hiệu chỉnh, để hoàn thành nhiệm vụ và mục tiêu đã thiết lập.

Các nhà quản trị thường đánh giá từng phần trong phạm vi kiểm soát của họ thông qua các báo cáo KTQT chi phí, tương ứng với phần hành mà nhà quản trị đó kiểm soát. Thông tin các số chi tiết làm cơ sở so sánh giữa kế hoạch và thực hiện, nhằm làm cơ sở đánh giá thành quả và trách nhiệm của nhà quản trị điều hành đơn vị. Thông tin trên số chi tiết chi phí sản xuất - kinh doanh làm cơ sở so sánh giữa chi phí thực tế và chi phí dự toán, giữa chi phí kỳ này với kỳ khác, giữa bộ phận này với bộ phận khác, giữa sản phẩm này với sản phẩm khác,... Thông qua số liệu của kế toán giúp nhà quản trị có thể kiểm soát chi phí hoạt động của đơn vị một cách khách quan, đồng thời làm cơ sở hoạch định chi phí cho các kỳ tiếp theo.

* Trong giai đoạn ra quyết định

Vai trò quan trọng nhất của KTQT chi phí là cung cấp thông tin nhằm giúp các nhà quản trị ra quyết định. Để có quyết định đúng đắn và kịp thời, các nhà quản trị cần có thông tin đầy đủ và đáng tin cậy. KTQT chi phí thực hiện các nghiệp vụ phân tích chuyên môn, chọn lọc những thông tin cần thiết, thích hợp sau đó tổng hợp lại, trình bày thông tin theo cách dễ hiểu nhất và giải thích quá trình phân tích cho các nhà quản trị để từ đó nhà quản trị lựa chọn và ra quyết định tối ưu nhất.

Do vậy, một yêu cầu đặt ra cho công tác kế toán là phải đáp ứng nhu cầu thông tin nhanh, trung thực cho nhà quản trị nhằm hoàn thành tốt việc ra quyết định. Trong tất cả các thông tin kế toán cung cấp thì chi phí là một trong các thông tin mà bắt cứ DN hoạt động trên các lĩnh vực sản xuất, thương mại, tư vấn, dịch vụ, luật, ngân hàng,... đều cần để phục vụ cho công tác quản trị như định giá sản phẩm dịch vụ,

lập dự toán, kiểm soát chi phí. Thông tin kế toán chi phí càng chi tiết, tỉ mỉ càng hữu hiệu cho việc quản trị trong việc hoạch định và kiểm soát chi phí của DN. Thông qua đó, nhà quản trị có thể biết được các nguyên nhân làm tăng (giảm) chi phí, từ đó có biện pháp, nhằm gia tăng hoặc tiết giảm các chi phí, nhằm đạt mục tiêu quản trị trong từng thời kỳ.

2. Mối quan hệ giữa kế toán quản trị chi phí với kiểm soát chi phí

2.1. Khái niệm kiểm soát chi phí

Chi phí được nhìn nhận như những khoản phí tồn đọng phát sinh gắn liền với hoạt động của DN, bao gồm các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất - kinh doanh thông thường của DN và các chi phí khác. Trong KTQT chi phí, với mục đích cung cấp thông tin chi phí thích hợp, hữu ích cho việc ra quyết định của nhà quản lý, chi phí được hiểu theo nhiều hướng, nhiều cách khác nhau. Theo đó, chi phí có thể là những chi phí thực tế phát sinh trong hoạt động sản xuất - kinh doanh, có thể là những chi phí ước tính để thực hiện một hoạt động sản xuất - kinh doanh, cũng có thể là một khoản thu nhập tiềm tàng bị mất đi do lựa chọn phương án kinh doanh,... Chi phí cũng có thể được hiểu là hao phí của một số nguồn lực được sử dụng cho một mục đích nào đó. Nói chung, tất cả các định nghĩa về chi phí đều thống nhất rằng, chi phí là thước đo bằng tiền các hao phí về các nguồn lực tài nguyên, vật chất, lao động và phải phát sinh gắn liền với mục đích sản xuất - kinh doanh.

Theo quan điểm về quản trị DN, hoạt động kiểm soát chi phí là một phần của hoạt động kiểm soát quản trị, là nhu cầu cơ bản nhằm hoàn thiện các quyết định quản trị trong lĩnh vực tài chính. Trong hoạt động kiểm soát quản trị của DN thì kiểm

soát chi phí được coi là hoạt động cơ bản cho bất kỳ DN nào, đó là sự tác động của chủ thể quản lý nhằm nhận biết, hiểu biết các nội dung chi phí nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các khoản chi phí mà DN đã bỏ ra. Nhận diện và phát hiện sớm các rủi ro về chi phí có ý nghĩa sống còn đối với DN, giúp DN tìm ra các biện pháp điều chỉnh các sai lệch về chi phí, loại bỏ các chi phí vượt trội so với dự toán hay giúp DN có thể giảm thiểu các ảnh hưởng của nó đối với hoạt động của DN.

Theo từ điển kinh doanh (businessdictionary): “Hoạt động kiểm soát chi phí thường bao gồm: (1) các thủ tục điều tra để phát hiện sai lệch giữa chi phí thực tế với chi phí dự toán; (2) các thủ tục điều tra xác định nguyên nhân gây ra các sai lệch và (3) các thủ tục điều chỉnh để thực hiện hiệu chỉnh lại giữa chi phí thực tế và chi phí dự toán”. Theo cách định nghĩa này, hoạt động kiểm soát chi phí nhấn mạnh tới các thủ tục được thiết kế trong quá trình kiểm soát chi phí. Như vậy, kiểm soát chi phí là một loạt các bước mà một DN sử dụng để duy trì kiểm soát thích hợp chi phí của nó, đặc biệt chú ý đến việc phát hiện các sai lệch bất lợi, đó là các chi phí thực tế cao hơn so với dự kiến. Sau đó, thực hiện phân tích, đánh giá chi tiết các thông tin chi phí thực tế để xác định nguyên nhân của các sai lệch bất lợi.

Kiểm soát chi phí dù tiếp cận từ góc độ nào thì bản chất của nó cũng là một hoạt động quan trọng của quản trị DN, đồng thời mang đầy đủ các nội dung và chức năng kiểm soát trong quản trị. Do đó, đối với nhà quản trị để kiểm soát chi phí một cách hiệu quả, cần thiết lập các kế hoạch và xây dựng các mục tiêu chi phí, đánh giá chi phí thực tế so với tiêu chuẩn và chỉnh sửa các sai lệch, các thủ tục để điều hành, phòng ngừa, phát hiện, điều chỉnh các hoạt động đi chệch hướng nhằm đạt được mục tiêu chi phí của DN.

2.2. Kế toán quản trị chi phí nhằm kiểm soát chi phí trong các DN

Kiểm soát chi phí có vai trò quan trọng trong quản trị DN, giúp nhà quản trị đánh giá được hiệu quả của chi phí hiện tại bằng việc so sánh với chi phí tương ứng trong quá khứ chi phí dự toán hoặc so sánh chi phí trong mỗi tương quan với doanh thu, thu nhập tương ứng. Tuy nhiên, thực tế tại DN, các công việc thuộc phạm vi của KTQT chi phí chưa có bộ phận chuyên trách mà được thực hiện đan xen cùng kế toán tài chính. Do đó, để KTQT chi phí đáp ứng tốt nhất cho yêu cầu kiểm soát chi phí trong các DN, đòi hỏi sự nỗ lực từ hai phía: nhu cầu thông tin KTQT chi phí của nhà quản trị và sự đáp ứng tốt nhất nhu cầu thông tin từ phía người làm kế toán thông qua công tác chuyên môn và sự phối hợp giữa các phần hành KTQT chi phí cũng như các bộ phận khác trong DN.

Hoạt động kiểm soát không phải là một chức năng riêng biệt mà nó gắn liền với các chức năng quản trị DN nói chung và quản trị chi phí nói riêng. Kiểm soát chi phí nhằm giúp nhà quản trị thực thi quyền lực quản trị của mình, đảm bảo cho các dự toán, kế hoạch chi phí được thực hiện với hiệu quả cao thông qua việc phân tích, đánh giá kịp thời các sai lệch trong quá trình thực hiện. Mặt khác, kiểm soát chi phí giúp các DN có những phản ứng kịp thời trước những thay đổi của môi trường, đặc biệt là những thay đổi về chi phí. Do vậy, kiểm soát chi phí với việc phân tích, đánh giá các khoản mục chi phí sẽ giúp DN hoàn thiện định mức, tiêu chuẩn chi phí và dự toán chi phí, kế hoạch chi phí hoạt động của DN.

Trong việc kiểm soát chi phí, mỗi bước trong quá trình kiểm soát đều cần thông tin của kế toán chi phí, trong đó thông tin KTQT chi phí giữ vai trò quan trọng. Trên cơ

sở đó, KTQT chi phí sẽ đo lường kết quả thực hiện, so sánh chi phí thực tế với định mức, dự toán, chi phí kế hoạch,... đồng thời, phân tích và tìm ra nguyên nhân của sự chênh lệch đó để có giải pháp điều chỉnh kịp thời. Việc ra quyết định ở các khâu, KTQT chi phí cung cấp các thông tin cần thiết và hữu ích giúp nhà quản trị lựa chọn phương án sử dụng chi phí một cách hiệu quả, tối ưu nhất.

Xét trên từng nội dung cụ thể của KTQT, mối quan hệ giữa KTQT chi phí và kiểm soát chi phí được thể hiện như sau:

Về tổ chức hệ thống dự toán chi phí: KTQT chi phí cung cấp những thông tin hướng tới tương lai, được xây dựng trên cơ sở lập định mức và hệ thống chi phí. Hệ thống thông tin dự toán giúp các nhà quản trị thực hiện chức năng hoạch định, xác định hướng mục tiêu, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá,... làm cơ sở cho việc phân tích, so sánh với kết quả thực hiện để kịp thời điều chỉnh nếu có sai lệch.

Về hệ thống báo cáo KTQT chi phí: Cung cấp những thông tin về chi phí phục vụ cho việc kiểm soát chi phí và ra quyết định của nhà quản trị. Thông tin từ báo cáo nội bộ về chi phí nhằm phục vụ việc phân tích biến động, tìm hiểu nguyên nhân biến động. Đây thường là các báo cáo phản ánh tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, định mức hoặc dự toán theo từng bộ phận, hay từng mặt hoạt động của DN. Ngược lại, thông qua kiểm soát chi phí, các nhà quản trị cũng nắm bắt được những vấn đề còn tồn tại, bất cập trong các báo cáo KTQT chi phí, từ đó phân tích, đánh giá và xác định nguyên nhân để tìm ra các giải pháp hoàn thiện hệ thống báo cáo kết quả và nguyên nhân.

Về tổ chức bộ máy kế toán: Thông tin do KTQT chi phí cung cấp chỉ có ý nghĩa và đáp ứng được yêu cầu kiểm soát chi phí khi được

tổ chức một cách khoa học, hợp lý và hiệu quả của bộ máy kế toán chi phí, đặc biệt là về KTQT chi phí. Đồng thời, thông qua kiểm soát chi phí sẽ giúp nhà quản trị đánh giá được hiệu quả hoạt động của bộ máy kế toán, phát hiện các hạn chế, khiếm khuyết trong việc tổ chức bộ máy kế toán, từ đó tổ chức, sắp xếp lại bộ máy kế toán cho phù hợp.

Trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay, các DN luôn đứng trước môi trường cạnh tranh khốc liệt, nhu cầu thông tin về chi phí luôn gia tăng về tính linh hoạt, tính chính xác,... của thông tin. Điều này đòi hỏi kế toán chi phí nói chung và KTQT chi phí nói riêng phải hoàn thiện và đáp ứng các yêu cầu cung cấp thông tin về chi phí một cách nhanh chóng, kịp thời và hữu ích,... nhằm phục vụ công tác kiểm soát chi phí và quản trị DN. Như vậy, KTQT chi phí thực sự là công cụ quan trọng và chủ yếu để kiểm soát chi phí trong các DN.■

Tài liệu tham khảo

1. Association of Accountants and Financial Professionals in Business (2008, tr.61).
2. Nguyễn Phú Giang (2014), *Xây dựng mô hình KTQTCP trong các DN sản xuất Thép trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước*.
3. Đào Thúy Hà (2017) "Hoàn thiện KTQTCP trong các DN sản xuất Thép ở Việt Nam, LATSKT, ĐH KTQD Hà Nội".
4. Hồ Mỹ Hạnh (2013), *Tổ chức hệ thống thông tin KTQTCP trong các DN May Việt Nam, LATSKT Kinh doanh và Quản lý Đại học Kinh tế Quốc dân*.
5. Nguyễn Hoàn (2012), *Tổ chức KTQTCP trong các DN sản xuất Bánh kẹo Việt Nam. LATSKT Đại học Kinh tế Quốc dân*.
6. Quốc hội Luật 88/QH13 (2015), *Luật Kế toán*.
7. Phạm Thị Thúy (2007), *Xây dựng mô hình KTQTCP trong các DN sản xuất Dược phẩm Việt Nam. LATSKT Đại học Kinh tế Quốc dân*.
8. www.businessdictionary.com.
9. Institute on Management Accountants (1983), *Statements on management accounting number 2: Management accounting terminology*, Montvale, N.J.: NAA, 1 June 1983.